

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ  
ĐẶT HÀNG GIAO TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2024***(Kèm theo Quyết định số: 139/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)***Đơn vị được giao tuyển chọn: Đại học Huế**

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và yêu cầu về chất lượng sản phẩm	Kinh phí dự kiến	
				NSNN	Nguồn khác
1	Lý thuyết phân bố giá trị cho ánh xạ chỉnh hình vào đa tạp xạ ảnh và một số ứng dụng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát triển được các kết quả liên quan đến giả thuyết Kobayashi và giả thuyết Green-Griffiths đối với bài toán Hyperbolic.</li> <li>- Sử dụng các công cụ đại số để khảo sát được cấu trúc của phân thór k-jet, từ đó áp dụng vào bài toán phân bố giá trị.</li> <li>- Sử dụng các công cụ từ lý thuyết phân lá, lý thuyết đa thế vị... để giải được một số bài toán liên quan đến lý thuyết phân bố giá trị, đặc biệt là bài toán chặn bội hàm đếm trong định lý cơ bản thứ hai.</li> <li>- Chứng minh được các tính chất của các dòng Ahlfors/Nevanlinna liên kết với các đường cong chỉnh hình và áp dụng vào việc giải các vấn đề liên quan đến tính hyperbolic và các bài toán trong lý thuyết phân bố giá trị.</li> <li>- Đánh giá được tốc độ tăng của hàm đặc trưng liên kết với các đường chỉnh hình vào không gian xạ ảnh n chiều.</li> </ul>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS Q1/Q2;</li> <li>- 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học/ hội nghị chuyên ngành trong nước được HĐGSNN tính điểm</li> </ul> <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đào tạo 02 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</li> </ul>	400	0

*fat*

2	Tối ưu hóa bộ điều khiển ổn định hệ thống truyền động điện PMSM dẫn động cho ô tô điện ứng dụng các thuật toán hiện đại.	<p>Tối ưu hóa bộ điều khiển ổn định hệ thống truyền động điện PMSM dẫn động cho ô tô điện ứng dụng các thuật toán hiện đại.</p> <p>Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều khiển ổn định tốc độ động cơ PMSM ứng dụng các thuật toán tối ưu, bền vững hiện đại.</li> <li>- Tối ưu hóa được mô men xoắn dẫn động động cơ hiệu suất cao PMSM nhằm tăng khả năng dẫn động và huy động công suất tối đa của động cơ.</li> <li>- Nghiên cứu thuật toán tối ưu nhằm tiết kiệm được năng Pin, tăng quãng đường di chuyển của xe.</li> <li>- Nghiên cứu thuật toán Artificial Intelligence (AI) cảnh báo an toàn cho người lái xe.</li> <li>- Chế tạo thành công và khảo sát các tính chất của mô hình hệ thống truyền động và hệ thống mô phỏng lái ảo;</li> <li>- Thử nghiệm lấy thông số đối sánh với các công trình đã công bố đánh giá tổng thể hệ thống truyền động động cơ điện PMSM làm việc ở vùng hiệu suất cao.</li> </ul>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS xếp hạng Q2</li> <li>- 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS xếp hạng Q3</li> <li>- 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng chức danh Giáo sư nhà nước tính điểm</li> <li>- 01 sách tham khảo.</li> </ul> <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 02 thạc sĩ (bảo vệ thành công luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài).</li> </ul> <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 Mô hình hệ thống điều khiển giám sát truyền động ô tô điện dùng động cơ PMSM hiệu suất <math>\geq 92\%</math>.</li> <li>- 01 quy trình công nghệ chế tạo hệ thống điều khiển giám sát truyền động ô tô điện.</li> </ul> <p>4. Sản phẩm khác: không.</p>	640	0	

3	Biến đổi sinh kế và văn hóa của các người dân tái định cư trong quá trình đô thị hóa ở Thừa Thiên Huế	<p>(1)Nghiên cứu những biến đổi về sinh kế, văn hóa, xã hội của cộng đồng cư dân TĐC trong quá trình đô thị hóa ở Huế (2) Làm rõ những tác động tích cực và hạn chế trong quá trình đô thị hóa và thực hiện chính sách TĐC; (3) Đề xuất các giải pháp sinh kế, xã hội và văn hóa cộng đồng cư dân tại các khu TĐC.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học:            - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS được xếp hạng Q3/Q4.            - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm.            - 01 sách tham khảo (được chấp nhận xuất bản, có chỉ số ISBN)</p> <p>2. Sản phẩm đào tạo:            - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</p> <p>3. Sản phẩm ứng dụng: (1) Báo cáo đánh giá thực trạng biến đổi sinh kế, xã hội của cộng đồng dân cư TĐC trong quá trình đô thị hóa ở Thanh Hoá; (2) Báo cáo giải pháp sinh kế, xã hội và văn hóa cộng đồng cư dân tại các khu TĐC.</p> <p>4. Sản phẩm khác: không</p>	400	0
4	Cơ sở lý luận và thực tiễn hoàn thiện pháp luật về bảo vệ lợi ích người tiêu dùng dịch vụ tài chính trong nền kinh tế số ở Việt Nam	<p>(1)Nghiên cứu cơ sở lý luận về bảo vệ lợi ích người tiêu dùng dịch vụ tài chính trong nền kinh tế số (2)Nghiên cứu, đánh giá thực trạng pháp luật về bảo vệ lợi ích người tiêu dùng trong nền kinh tế số (3)Nghiên cứu, đánh giá thực trạng áp dụng pháp luật về bảo vệ lợi ích người tiêu dùng dịch vụ tài chính trong nền kinh tế số ở Việt Nam (4) Đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật về bảo vệ lợi ích người tiêu dùng dịch vụ tài chính trong nền kinh tế số ở Việt Nam</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học:            - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS được xếp hạng Q2;            - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm.            - 01 sách chuyên khảo (được chấp nhận xuất bản, có chỉ số ISBN)</p> <p>2. Sản phẩm đào tạo:            - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công ít nhất 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài).</p> <p>3. Sản phẩm ứng dụng: (1) Báo cáo đánh giá thực trạng áp dụng pháp luật về bảo vệ lợi ích người tiêu dùng dịch vụ tài chính trong nền kinh tế số ở Việt Nam (2) Báo cáo khuyến nghị giải pháp hoàn thiện pháp luật về bảo vệ lợi ích người tiêu dùng dịch vụ tài chính trong nền kinh tế số ở Việt Nam</p> <p>4. Sản phẩm khác: không</p>	430	0

*ket*

5	Nghiên cứu mối quan hệ giữa trải nghiệm tiêu cực thời thơ ấu với sức khoẻ tâm thần của học sinh Trung học	Trên cơ sở xác định được mối quan hệ giữa trải nghiệm tiêu cực thời thơ ấu với sức khoẻ tâm thần của học sinh trung học, đề tài đề xuất được các biện pháp ứng phó và hỗ trợ xã hội nhằm giảm thiểu tác động của các trải nghiệm tiêu cực thời thơ ấu lên sức khoẻ tâm thần của học sinh Trung học.	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus.</li> <li>- 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học được tính điểm của HĐGSNN.</li> <li>- 01 sách tham khảo (được chấp nhận xuất bản, có chỉ số ISBN).</li> </ul> <p>2. Sản phẩm đào tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</li> </ul> <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo phân tích thực trạng mối quan hệ giữa trải nghiệm tiêu cực thời thơ ấu với sức khoẻ tâm thần của học sinh trung học.</li> <li>- Bản đề xuất các biện pháp ứng phó và hỗ trợ xã hội nhằm giảm thiểu tác động của các trải nghiệm tiêu cực thời thơ ấu lên sức khoẻ tâm thần của học sinh Trung học.</li> </ul>	400	0

6	<p>Đánh giá tác động của giáo dục thể chất đến sức khỏe thể chất và tâm thần của học sinh tiểu học</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng được khung lý luận về giáo dục thể chất cho học sinh tiểu học.</li> <li>- Đánh giá được thực trạng giáo dục thể chất tại các trường tiểu học hiện nay; tác động của giáo dục thể chất đến sức khỏe thể chất và tâm thần của học sinh.</li> <li>- Xác định được các yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục thể chất trong trường tiểu học.</li> <li>- Đề xuất được các giải pháp nâng cao hiệu quả của giáo dục thể chất đến sức khỏe thể chất và tâm thần của học sinh tiểu học.</li> </ul>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus.</li> <li>- 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học được tính điểm của HĐGSNN.</li> <li>- 01 sách tham khảo (được chấp nhận xuất bản, có chỉ số ISBN).</li> </ul> <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</li> </ul> <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo phân tích thực trạng giáo dục thể chất tại các trường tiểu học hiện nay; tác động của giáo dục thể chất đến sức khỏe thể chất và tâm thần của học sinh.</li> <li>- Báo cáo phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục thể chất trong trường tiểu học.</li> <li>- Bản đề xuất được các giải pháp nâng cao hiệu quả của giáo dục thể chất đến sức khỏe thể chất và tâm thần của học sinh tiểu học.</li> </ul>	400	0
---	---	--	-----	---

7	Nghiên cứu và thử nghiệm hiệu ứng truyền năng lượng cộng hưởng huỳnh quang giữa chấm lượng tử carbon và hạt nano vàng trong phát hiện ion kim loại nặng.	Tổng hợp thành công các chấm lượng tử carbon (CQD) và hạt nano vàng (GNP) bằng phương pháp plasma tương tác dung dịch từ các tiền chất thân thiện với môi trường và nghiên cứu hiệu ứng truyền năng lượng cộng hưởng huỳnh quang giữa CQD và GNP và thử nghiệm ứng dụng trong phát hiện kim loại nặng.	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (01 bài Q1, 01 bài Q2);</li> <li>- 02 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học trong nước thuộc danh mục của HĐGSNN.</li> <li>- 01 báo cáo khoa học đăng trong kì yếu hội nghị trong nước và quốc tế.</li> </ul> <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đào tạo 01 thạc sĩ bảo vệ thành công theo hướng của đề tài;</li> </ul> <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 Quy trình ứng dụng phát hiện một số ion kim loại nặng quy mô phòng thí nghiệm;</li> <li>- 01 gram chấm lượng tử carbon (CQD);</li> <li>- 01 gram hạt nano vàng (GNP).</li> </ul>	600	0

8	<p>Nghiên cứu hiệu quả kinh tế của các mô hình nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu ở khu vực Bắc Trung Bộ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về hiệu quả kinh tế và mô hình nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu (BĐKH).</li> <li>- Đánh giá được thực trạng ứng dụng các mô hình nông nghiệp thông minh thích ứng với BĐKH ở khu vực Bắc Trung Bộ.</li> <li>- Đánh giá được hiệu quả kinh tế của các mô hình nông nghiệp thông minh thích ứng với BĐKH khu vực Bắc Trung Bộ.</li> <li>- Xác định được các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả kinh tế của mô hình nông nghiệp thông minh thích ứng với BĐKH khu vực Bắc Trung Bộ.</li> <li>- Đề xuất được các giải pháp phát triển và nhân rộng các mô hình nông nghiệp thông minh thích ứng với BĐKH có hiệu quả và phù hợp tại khu vực Bắc Trung Bộ.</li> </ul>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus.</li> <li>- 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước được tính điểm của HĐGSNN.</li> </ul> <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</li> </ul> <p>3. Sản phẩm ứng dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo phân tích thực trạng ứng dụng các mô hình nông nghiệp thông minh thích ứng với BĐKH ở khu vực Bắc Trung Bộ.</li> <li>- Báo cáo phân tích hiệu quả kinh tế của các mô hình nông nghiệp thông minh thích ứng với BĐKH khu vực Bắc Trung Bộ.</li> <li>- Báo cáo phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả kinh tế của mô hình nông nghiệp thông minh thích ứng với BĐKH khu vực Bắc Trung Bộ.</li> <li>- Bản đề xuất các giải pháp phát triển và nhân rộng các mô hình nông nghiệp thông minh thích ứng với BĐKH có hiệu quả và phù hợp tại khu vực Bắc Trung Bộ.</li> </ul>	330	0

9	<p>Tổng hợp vật liệu trên cơ sở vật liệu khung hữu cơ kim loại UiO-66 và biến tính bằng kim loại chuyển tiếp, ứng dụng phân tích một số dược chất trong dược phẩm bằng phương pháp điện hóa</p>	<p>Tổng hợp và biến tính được vật liệu trên cơ sở vật liệu khung hữu cơ kim loại UiO-66 có kích thước nano và có hoạt tính cảm biến điện hóa, có khả năng xác định các dược chất paracetamol, piroxicam, ofloxacin, ... bằng phương pháp điện hóa.</p>	<p><b>1. Sản phẩm khoa học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, thứ hạng tạp chí: 02 bài Q1/Q2;</li> <li>- Số bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm (ghi rõ từ bao nhiêu điểm): 01 bài (từ 0,5 điểm).</li> </ul> <p><b>2. Sản phẩm đào tạo:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài;</li> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</li> </ul> <p><b>3. Sản phẩm ứng dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình tổng hợp nano của vật liệu kích thước nano UiO-66 (Được công nhận cấp cơ sở);</li> <li>- Quy trình biến tính vật liệu UiO-66 bằng các ion kim loại chuyển tiếp (Được công nhận cấp cơ sở);</li> <li>- Quy trình phát triển điện cực trên cơ sở các vật liệu tổng hợp được để phân tích một số dược chất (paracetamol, piroxicam, ofloxacin,...) bằng phương pháp phân tích điện hóa (Được công nhận cấp cơ sở);</li> <li>- 50 g nano Ui-66 có cảm ứng điện hóa (bao gồm các tính chất đặc trưng như: kích thước, diện tích bề mặt bùn mặt...);</li> <li>- 4 điện cực cảm ứng điện hóa có độ nhạy cao sử dụng để phân tích một số dược chất bằng phương pháp điện hóa [có kết quả kiểm nghiệm].</li> </ul>	650	0
---	---	--	---	-----	---



10 Nghiên cứu mối quan hệ giữa quyền tiếp cận và sử dụng đất nông nghiệp của cộng đồng người dân tộc thiểu số với biến đổi khí hậu ở miền Trung Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá được thực trạng, chính sách và mối quan hệ giữa quyền tiếp cận và sử dụng đất nông nghiệp của cộng đồng người dân tộc thiểu số ở vùng miền Trung Việt Nam;</li> <li>- Đề xuất được một số khuyến nghị chính sách nhằm góp phần hoàn thiện các quy định của pháp luật về đất đai liên quan đến quyền tiếp cận và sử dụng đất nông nghiệp của họ theo hướng thích ứng với biến đổi khí hậu.</li> </ul>	<p><b>1. Sản phẩm khoa học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, thứ hạng tạp chí: 01 bài Q1/Q2, 01 bài Q3/Q4;</li> <li>- Số bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm (ghi rõ từ bao nhiêu điểm): 03 bài (từ 0,5 điểm);</li> <li>- Số sách tham khảo/chuyên khảo hoặc giáo trình: 01 sách tham khảo.</li> </ul> <p><b>2. Sản phẩm đào tạo:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài;</li> <li>- Hỗ trợ đào tạo 02 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</li> </ul> <p><b>3. Sản phẩm ứng dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo hiện trạng về quyền cộng đồng người dân tộc thiểu số tiếp cận, chính sách và thực tiễn sử dụng đất đai nông lâm nghiệp ở vùng miền Trung Việt Nam;</li> <li>- Bản kiến nghị các giải pháp về chính sách, khoa học công nghệ nhằm khắc phục các khó khăn của đồng bào dân tộc thiểu số trong sản xuất nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu;</li> <li>- Bản khuyến nghị chính sách nhằm góp phần hoàn thiện các quy định của pháp luật về đất đai liên quan đến quyền tiếp cận và sử dụng đất của cộng đồng người DTTS theo hướng thích ứng với BĐKH được Hội đồng cấp cơ sở thông qua.</li> </ul>	520	0
--	--	---	-----	---

*Hết*

11	<p>Nghiên cứu ứng dụng micropolyme Eudragit E100 làm chất bọc vắc xin sử dụng qua đường thức ăn để phòng bệnh xuất huyết do vi khuẩn Vibrio alginolyticus gây ra trên cá Hồng mỹ (Sciaenops ocellatus)</p>	<p>Tạo được vắc xin <i>Vibrio alginolyticus</i> bất hoạt bằng cách sử dụng chất bọc bằng micropolyme Eudragit, có khả năng sử dụng qua đường thức ăn nhằm đưa ra giải pháp an toàn và hiệu quả trong phòng bệnh vi khuẩn trên cá Hồng mỹ nuôi.</p>	<p><b>1. Sản phẩm khoa học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, thứ hạng tạp chí: 01 bài Q2, 01 bài Q3/Q4;</li> <li>- Số bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm (ghi rõ từ bao nhiêu điểm): 01 bài (từ 0,5 điểm).</li> </ul> <p><b>2. Sản phẩm đào tạo:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài.</li> </ul> <p><b>3. Sản phẩm ứng dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 100 liều vắc xin <i>V. alginolyticus</i> bất hoạt (10 microlít/liều) với chất bọc micropolyme Eudragit E-100 có nồng độ tế bào 108 CFU/mL, có tỷ lệ bảo hộ đối với bệnh xuất huyết trên cá Hồng mỹ &gt; 75%;</li> <li>- 01 quy trình sản xuất vắc xin sử dụng vật liệu micropolyme Eudragit E-100 làm chất bọc (được công nhận cấp cơ sở);</li> <li>- 01 quy trình sử dụng vắc xin phòng bệnh xuất huyết trên cá Hồng mỹ (được công nhận cấp cơ sở).</li> </ul>	630	0
----	--	--	--	-----	---

12	<p>Nghiên cứu sản xuất chế phẩm có hoạt tính kháng khuẩn từ chi Allium bằng kỹ thuật vi bao và ứng dụng bảo quản một số thực phẩm</p> <p>Sản xuất được chế phẩm sinh học có hoạt tính kháng khuẩn và kháng oxy hóa từ chi Allium bằng kỹ thuật vi bao để ứng dụng trong việc tăng thời gian bảo quản của thực phẩm lên men truyền thống của Huế.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, thứ hạng tạp chí: 01 (một) bài Q3/Q4;</li> <li>- Số bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, thứ hạng tạp chí (nếu có): 01 bài;</li> <li>- Số bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm (ghi rõ từ bao nhiêu điểm): 01 bài (từ 0,5 điểm).</li> <li>- Số sách tham khảo/chuyên khảo hoặc giáo trình: 01 sách tham khảo.</li> </ul> <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công)</li> </ul> <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 cơ sở dữ liệu về các nhóm hoạt chất sinh học chính của chi Allium (hành, tỏi, ném, kiệu, hẹ) (Được công nhận cấp cơ sở).</li> <li>- 01 báo cáo về khả năng kháng một số vi khuẩn từ nhóm thực vật chi Allium (hành, tỏi, ném, kiệu, hẹ) (Được công nhận cấp cơ sở).</li> <li>- Quy trình tách chiết và thu nhận chế phẩm có hoạt tính kháng khuẩn từ chi Allium (hành/tỏi/ném/kiệu/hẹ) (Được công nhận cấp cơ sở).</li> <li>- 01 quy trình tạo chế phẩm sinh học có hoạt tính kháng khuẩn từ nhóm thực vật chi Allium (hành, tỏi, ném, kiệu, hẹ) bằng kỹ thuật vi bao (Được công nhận cấp cơ sở).</li> <li>- 01 báo cáo đánh giá đặc trưng, tính chất (hóa học, vật lý, sinh học) của chế phẩm sinh học kháng khuẩn dạng vi bao (Hiệu suất, hàm lượng hoạt chất được bao gói; Kích thước, hình dạng, cấu trúc hạt; Khả năng giải phóng hoạt chất, thời gian giải phóng hoạt chất) (Được công nhận cấp cơ sở).</li> <li>- 01 báo cáo đánh giá hiệu quả ứng dụng chế phẩm sinh học kháng khuẩn trong bảo quản thực phẩm lên men truyền thống của Huế (Được công nhận cấp cơ sở).</li> <li>- 200 gam chế phẩm sinh học có hoạt tính kháng khuẩn từ nhóm thực vật chi Allium (hành, tỏi, ném, kiệu, hẹ) dạng vi bao với các thông số tính chất hóa học, vật lý và sinh học.</li> </ul>	550	0
----	--	---	-----	---

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chế tạo được dung dịch hạt cacbon nano từ tiền chất tự nhiên để ứng dụng trong canh tác một số cây trồng theo tiêu chuẩn VietGAP;</li> <li>- Đánh giá được hiệu quả của dung dịch hạt cacbon nano chế tạo được, đối với sinh trưởng, phát triển của một số cây trồng.</li> </ul>	<p><b>1. Sản phẩm khoa học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, thứ hạng tạp chí: 01 bài Q1/Q2;</li> <li>- Số bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, thứ hạng tạp chí (nếu có): 01 bài;</li> <li>- Số bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm (ghi rõ từ bao nhiêu điểm): 01 (từ 0,5 điểm).</li> </ul> <p><b>2. Sản phẩm đào tạo:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công)</li> </ul> <p><b>3. Sản phẩm ứng dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 quy trình chế tạo dung dịch hạt cacbon nano từ nguồn nguyên liệu sinh khối (Được công nhận cấp cơ sở);</li> <li>- 01 báo cáo hiệu quả dung dịch cacbon nano đối với sinh trưởng, phát triển, năng suất của cây trồng (rau, lúa) trồng trong chậu và ngoài đồng ruộng(% tăng trưởng cụ thể so với đối chứng) (Được công nhận cấp cơ sở);</li> <li>- 02 quy trình ứng dụng dung dịch cacbon nano trên cây trồng (Được công nhận cấp cơ sở);</li> <li>- 1000 mL dung dịch hạt cacbon nano (bao gồm các đặc trưng cơ bản như kích thước hạt, nồng độ ....);</li> <li>- Báo cáo hiệu quả kinh tế của dung dịch hạt cacbon nano trong canh tác cây trồng theo tiêu chuẩn VietGAP ở Thừa Thiên Huế (Được công nhận cấp cơ sở).</li> </ul>	550	0
13	Nghiên cứu hiệu quả của cacbon nano được chế tạo từ tiền chất tự nhiên trong canh tác một số cây trồng theo tiêu chuẩn VietGAP				

14	<p>Nghiên cứu khả năng úc chế ăn mòn kim loại và khả năng chống oxy hóa của các hợp chất hữu cơ có đồng thời hai khả năng này bằng phương pháp thực nghiệm kết hợp tính toán hóa lượng tử.</p>	<p>Xác định được khả năng úc chế ăn mòn kim loại và khả năng chống oxy hóa của các hợp chất hữu cơ có đồng thời hai khả năng này bằng phương pháp thực nghiệm kết hợp tính toán hóa lượng tử.</p> <p><b>1. Sản phẩm khoa học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, thứ hạng tạp chí: 02 bài Q1/Q2;</li> <li>- Số bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm (ghi rõ từ bao nhiêu điểm): 01 bài (từ 0,5 điểm).</li> </ul> <p><b>2. Sản phẩm đào tạo:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài</li> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công)</li> </ul> <p><b>3. Sản phẩm ứng dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ số liệu về khả năng úc chế ăn mòn và khả năng chống oxy hóa của các hợp chất hữu cơ có đồng thời hai khả năng này;</li> <li>- Quy trình xác định khả năng úc chế ăn mòn thép của các hợp chất hữu cơ bằng phương pháp đường cong phân cực và phương pháp tính toán (Được công nhận cấp cơ sở);</li> <li>- Quy trình xác định khả năng chống oxy hóa của các hợp chất hữu cơ bằng phương pháp nồng độ bắt gốc tự do 2,2-diphenyl-1-picrylhydrazyl và phương pháp bắt ation gốc tự do 2,2'-azinobis(3-ethylbenzothiazoline-6-sulfonate), kết hợp với phương pháp tính toán (Được công nhận cấp cơ sở);</li> </ul>	600	0
----	--	--	-----	---

15	<p>Nghiên cứu cơ chế gây bệnh xoăn vàng lá do vi-rút trên cây ớt và cà chua (PepYLCV) ở Miền Trung Việt Nam</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được tác nhân, đa dạng thành phần chủng, quy trình lây nhiễm, cơ chế gây bệnh xoăn vàng lá do vi-rút PepYLCV trên cây ớt và cà chua;</li> <li>- Đánh giá được mức độ kháng nhiễm phục vụ công tác chọn tạo giống ớt, cà chua kháng bệnh ở Miền Trung Việt Nam.</li> </ul>	<p><b>1. Sản phẩm khoa học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, thứ hạng tạp chí: 02 bài Q1/Q2;</li> <li>- Số bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm (ghi rõ từ bao nhiêu điểm): 01 bài (từ 0,5 điểm).</li> </ul> <p><b>2. Sản phẩm đào tạo:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài</li> </ul> <p><b>3. Sản phẩm ứng dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo hiện trạng mức độ gây hại của các chủng PepYLCV gây bệnh trên ớt và cà chua ở Miền Trung Việt Nam;</li> <li>- Quy trình đánh giá tính kháng nhiễm của các giống ớt và cà chua đối với virus PepYLCV gây bệnh xoăn vàng lá (được công nhận cấp cơ sở);</li> <li>- Cơ sở dữ liệu về tính đa dạng di truyền của các chủng PepYLCV gây bệnh trên ớt và cà chua ở Miền Trung Việt Nam;</li> <li>- Báo cáo tổng hợp mức độ kháng nhiễm của một số dòng/giống cà chua, ớt đối với virus PepYLCV;</li> <li>- Quy trình quản lý bệnh xoăn vàng lá do các chủng PepYLCV gây nên trên cây ớt và cà chua ở Miền Trung Việt Nam được công nhận cấp cơ sở).</li> </ul>	650	0
----	---	---	---	-----	---

16	Xây dựng quy trình chiết xuất cao chuẩn hóa bài thuốc LCD20 và đánh giá tác dụng điều trị viêm loét dạ dày tá tràng của cao chuẩn hóa bài thuốc LCD20	<p>Mục tiêu:</p> <p>(1). Xây dựng được 01 quy trình chiết xuất cao chuẩn hóa bài thuốc LCD20 quy mô &gt;5 kg/mẻ.</p> <p>(2). Đánh giá được hoạt tính gây loét dạ dày tá tràng trên thực nghiệm và đánh giá được độ an toàn của cao chuẩn hóa bài thuốc LCD20.</p> <p>(3). Xây dựng phương pháp định lượng đồng thời vitexin, isovitexin và dihydromyricetin trong cao chiết bài thuốc LCD20 bằng HPLC.</p> <p>(4). Xây dựng được tiêu chuẩn cơ sở của cao chuẩn hóa bài thuốc LCD20.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, Q2 trở lên;</li> <li>- 02 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học trong nước thuộc danh mục của HĐGSNN; *Sản phẩm đào tạo: - 01 học viên cao học bảo vệ luận văn thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài.</li> </ul> <p>2. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 kg cao chuẩn hóa bài thuốc LCD20 đạt tiêu chuẩn cơ sở đã xây dựng</li> <li>- 01 Quy trình chiết xuất cao chuẩn hóa bài thuốc LCD20 quy mô &gt;5 kg/mẻ</li> <li>- 01 Quy trình định lượng đồng thời vitexin, isovitexin và dihydromyricetin trong cao thuốc LCD20 bằng HPLC.</li> <li>- 01 Tiêu chuẩn cơ sở cao chuẩn hóa bài thuốc LCD20 - 01 Giải pháp hữu ích (được chấp thuận Hồ sơ đăng ký)</li> </ul> <p>3. Sản phẩm khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo hoạt tính gây loét dạ dày tá tràng trên thực nghiệm và đánh giá được độ an toàn của cao chuẩn hóa bài thuốc LCD20</li> </ul>	500	0

17	Năng lực thực hành và văn hóa an toàn người bệnh của điều dưỡng ở các bệnh viện hạng I thuộc khu vực miền Trung Việt Nam	<p>Mục tiêu:</p> <p>(1). Đánh giá năng lực thực hành chăm sóc lấy người bệnh làm trung tâm, năng lực và hoạt động điều dưỡng đảm bảo an toàn người bệnh của 5 bệnh viện hạng I khu vực miền Trung.</p> <p>(2). Khảo sát văn hóa an toàn người bệnh của điều dưỡng thuộc 5 bệnh viện hạng I khu vực miền Trung.</p> <p>(3). Xác định mối liên quan giữa năng lực thực hành và văn hóa an toàn người bệnh của đối tượng nghiên cứu.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (thuộc Q2 hoặc Q3);</li> <li>- 03 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học trong nước thuộc danh mục của HĐGSNN;</li> </ul> <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 học viên cao học bảo vệ luận văn thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài</li> </ul> <p>3. Sản phẩm khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả đánh giá năng lực thực hành chăm sóc lấy người bệnh làm trung tâm, năng lực và hoạt động điều dưỡng đảm bảo an toàn người bệnh của 5 bệnh viện hạng I khu vực miền Trung.</li> <li>- Báo cáo kết quả khảo sát văn hóa an toàn người bệnh của điều dưỡng thuộc 5 bệnh viện hạng I khu vực miền Trung.</li> </ul>	550	0
18	Ứng dụng đo lưu lượng đỉnh thì hít vào để đánh giá luồng không khí và thông thoáng mũi trong chẩn đoán và điều trị các bệnh lý mũi xoang	<p>Mục tiêu:</p> <p>(1). Đánh giá sự tương quan giữa lưu lượng đỉnh thì hít vào và các triệu chứng nghẹt mũi chủ quan và bệnh lý mũi xoang.</p> <p>(2). Đánh giá sự tương quan giữa lưu lượng đỉnh thì hít vào với mức độ và kiểu hình vẹo vách ngăn trên lâm sàng.</p> <p>(3). Xác định chỉ số khác biệt tối thiểu quan trọng về lâm sàng của lưu lượng đỉnh thì hít vào trong chẩn hình vách ngăn qua nội soi.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (bao gồm 01 bài Q1/Q2, 01 bài Q3/Q4);</li> <li>- 02 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học trong nước thuộc danh mục của HĐGSNN;</li> </ul> <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 học viên cao học bảo vệ luận văn thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài.</li> </ul>	500	0

(Danh mục gồm có 18 đề xuất đề tài)